|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần thứ 32** | **TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: MÙA HÈ**  Thời gian thực hiện: Số tuần: 4 tuần **Tên chủ đề nhánh 4:** **Bé đi công**  Thời gian thực hiện: Số tuần: 01 tuần |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI –**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về một số hoạt động, lễ hội diễn ra trong ngày hè.  - Chơi với đồ chơi các góc, hướng dẫn trẻ cất đồ chơi gọn gàng.  .  **2. Thể dục sáng:**  - Tập với vòng.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ thích đến lớp. Biết chào cô giáo và chào bố mẹ, biết cất đồ dung.  - Phụ huynh nắm bắt tình hình của trẻ.  - Trẻ biết xem tranh ảnh và trò chuyện về những hoạt động, lễ hội trong mùa hè.  - Trẻ biết vào góc chơi, chọn đồ chơi theo ý thích, trẻ biết thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi xong.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.  - Tranh ảnh chủ đề.  - Hệ thống câu hỏi.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng. Gậy thể dục.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Xắc xô.  - Sổ điểm danh, bút. |

**ĐẾN RỒI**

Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 09/05/2025

**viên**

Từ ngày 05/05/2025 đến ngày 09/05/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp tận tay phụ huynh.  - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, vào lớp, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ  - Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về một số hoạt động, lễ hội diễn ra trong ngày hè:  + Các con thấy trong bức tranh có gì? Các bạn đang làm gì đây? Bạn nhỏ mặc quần áo gì đây?  - Giáo dục trẻ tích cực tham gia các hoạt động, chơi đoàn kết không giành đồ chơi của bạn.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định chung.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm chạy nhanh, chạy chậm và về 2 hàng ngang.  **b. Trọng động:**  - Bài tập phát triển chung: Tập với vòng  + Hô hấp: Ngửi hoa.  + Tay: Cầm vòng giơ lên cao rồi hạ xuống.  + Lưng - bụng: Trẻ cầm vòng đưa sang phải rồi đưa sang trái.  + Chân - bật: Đặt vòng xuống đất rồi nhặt vòng lên.  - Cô tập mẫu, động viên trẻ tập cùng cô.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh: Cô giới thiệu cách điểm danh, gọi họ tên trẻ chấm vào sổ theo dõi và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ xem tranh, trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Mỗi động tác cô cho trẻ tập 2 lần 4 nhịp.  - Trẻ tham gia tập.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ dạ khi nghe cô gọi tên mình. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  **-** Siêu thị, cửa hàng bán mũ, áo, nón, ô, nước giải khát, kem, bánh kẹo.  - Chơi với búp bê, gia đình du lịch.  **2. Góc chơi với đồ vật:**  - Bé xây công viên, xây bể bơi, xếp đường vào công viên.  - Xem tranh ảnh về các hoạt động diễn ra vào mùa hè.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Tô màu ông mặt trời, tô màu cái ô, tô màu tranh công viên.  - Nghe nhạc, hát, múa hát và đọc thơ, ca dao trong chủ đề.  **4. Góc vận động:**  **-** Dung dăng dung dẻ, chuyền bóng, bắt bướm.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ. | - Trẻ biết tên gọi của các mặt hàng trong cửa hàng. Trẻ biết giao tiếp các vai chơi với nhau.  - Trẻ biết chơi với búp bê.  - Trẻ biết xếp các khối hình, xếp chồng, xếp cạch, xếp đường đi.  - Trẻ xem tranh, ảnh và biết tên gọi các hoạt động trong mùa hè.  - Trẻ biết gọi tên, nhận biết được màu sắc, biết cầm bút tô màu.  - Trẻ nghe nhạc, vận động, đọc thơ trong chủ đề.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi cùng cô và bạn.  - Biết chơi đoàn kết với bạn.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Đồ chơi đồ dùng học tập.  - Búp bê, quần áo, mũ.  - Hột hạt, đá sỏi, đồ chơi xếp hình.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Tranh về lớp học. Giấy a4, hồ dán, màu.  - Nhạc bài hát về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ, an toàn.  - Bóng.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ôn định - Thỏa thuận chơi:**  - Ổn định trẻ bên cô  - Trò chuyện: Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không? Con thấy có đồ chơi gì? Con có biết đồ chơi đó ở góc nào không? Các con thấy góc chơi nào đẹp nhất? Con thích góc chơi nào nhất? Cô giới thiệu góc chơi chính.  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Cô hướng trẻ vào góc chơi nhận vai chơi  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Cô tổ chức cho trẻ chơi  - Khi trẻ chơi, cô đến trò chuyện với trẻ:  + Con đang chơi gì? Trong góc chơi có những bạn nào?  + Con đóng vai chơi gì? Bác đang làm công việc gì?  + Muốn làm sách tranh về trường, lớp mẫu giáo của bé  chúng mình cần nguyên vật liệu gì?  - Cô giúp trẻ nhập đúng vai chơi và phản ánh những hành động đăc trưng của vai chơi.  - Cô giúp trẻ đổi vai chơi khi cần thiết. Nhập vai chơi cùng trẻ, khuyến khích trẻ tích cực tham gia chơi.  - Khuyến khích trẻ giao lưu giữa các góc chơi. Cô động viên, tạo tình huống giúp trẻ chơi sáng tạo.  - Cho trẻ nhắc lại các từ: Nấu ăn, cửa hàng, bán hàng, tiền, búp bê, quần áo, mũ, xếp đường đi, lớp học, tô màu, dán đồ dùng học tập.  **3. Kết thúc chơi:**  - Cô cho trẻ xúm xít lại quanh cô.  - Cô cho trẻ đi thăm quan các góc chơi, cho trẻ nhận xét góc chơi của bạn.  - Cô cho trẻ nhận xét kết quả chơi của nhóm.  ­­­­­­­­­­- Cho trẻ thu dọn đồ chơi, sau khi chơi xong. | - Trẻ trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ về góc chơi.  - Trẻ chơi  - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Giao lưu cùng bạn, các góc.  - Trẻ nhắc lại.  - Thăm qua góc chơi.  - Trẻ nhận xét  - Thu dọn đồ chơi. |

1. **TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  **-** Quan sát thời tiết, quan sát ông mặt trời, quan sát đám mây.  - Quan sát hoa nở trong nước, cây hoa dừa cạn.  - Tăng cường tiếng Việt.  **2. Trò chơi vận động:**  - Bong bóng xà phòng, chuyền bóng, trời nắng trời mưa.  - Tăng cường tiếng Việt.  **3. Chơi tự do:**  **-** Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, chơi với cát và nước.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ. | - Trẻ nhận biết và gọi tên các hiện tượng tự nhiên, trẻ biết màu sắc, hình dáng.  - Trẻ quan sát, nhận ra sự thay đổi của bông hoa,  - Trẻ biết quan sát lớp học mẫu giáo của bé.  - Giáo dục trẻ lễ phép chào hỏi các cô khi đến lớp. Yêu trường, lớp.  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và có thể chơi trò chơi đúng luật và cách chơi.  - Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng chân, tay trong khi chơi.  - Rèn tính tự giác, chủ động ở trẻ  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, vẽ tự do trên sân.  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Hệ thống các câu hỏi.  - Lớp học.  - Địa điểm cho trẻ chơi. Lọ bong bóng.  - Nhạc bài hát.  - Sân chơi an toàn.  - Từ, cụm từ liên quan  - Đồ chơi ngoài trời, lá, phấn, sỏi, bóng.  - Từ, cụm từ |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe trẻ, giới thiệu nội dung quan sát  \* Quan sát thời tiết, quan sát ông mặt trời, quan sát đám mây.  + Vừa rồi các con được đi dạo các con cảm thấy thế nào? + Con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?  + Các con nhìn thấy ông mặt trời không?  + Đám mây đang ở đâu nhỉ?  \* Quan sát hoa nở trong nước, cây hoa dừa cạn.  + Các con nhìn thấy gì nào? Bông hoa nở rồi đúng không?  + Con có biết vì sao hoa có thể nở trong nước không?  + Các con có biết đây là cây hoa gì không? Hoa dừa cạn có màu gì? Cây còn có gì đây nhỉ?  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  - Giáo dục trẻ vâng lời các cô, yêu quý trường lớp.  **2. Trò chơi vận động:**  \* Trò chơi: Bong bóng xà phòng  - Cách chơi: Cô chuẩn bị một chậu bọt xà phòng, một ống để thổi, cô nhúng ống hút xuống chậu xà phòng thổi ra những quả bóng, các con sẽ đuổi theo nhảy cao lên để bắt những quả bóng nhé  \* Trò chơi: Chuyền bóng  - Cách chơi: Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng, các thành viên sẽ chuyền bóng cho bạn bằng cách đưa bóng qua đầu để bạn ngồi phía sau sẽ đón lấy bóng, trong thời 1 bản nhạc đội nào chuyền bóng xong trước là đội chiến thắng.  \* Trò chơi: Trời nắng trời mưa  - Cô hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung các nhóm chơi, trẻ chọn nhóm chơi theo ý thích. Cô hướng trẻ vào nhóm chơi.  - Tổ chức, động viên cho trẻ chơi.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  - Cho trẻ thu dọn đồ sau khi chơi. | - Trẻ chú ý quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.  - Trẻ chơi.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ chơi tự do.  - Trẻ nhắc lại.  - Thu dọn đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo.  - Trẻ có thói quen vệ sinh trước, sau khi ăn.  - Trẻ biết tên các món ăn, trẻ biết cầm thìa bằng tay phải xúc cơm ăn gọn gàng, không rơi vãi.  - Trẻ ăn ngon miệng, hết xuất của mình  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn thói quen vệ sinh sau khi ăn. | - Xà phòng.  - Nước, khăn mặt. - Bàn ghế, khăn lau tay.  - Đĩa đựng cơm rơi, bát to.  - Cô chia cơm đúng cho trẻ có thức ăn.  - Rổ đựng bát thìa  - Khăn mặt |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ dọn dẹp phòng ngủ và tự cất gối.  - Cô cho trẻ đi vệ sinh lần lượt từng bạn. | - Giúp trẻ ngủ sâu giấc.  - Trẻ biết lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết tự lấy gối và lên giường nằm ngủ.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ, trẻ biết nằm ngủ đúng tư thế, có nề nếp khi ngủ.  - Biết thu dọn phòng ngủ cùng cô. Biết đi vệ sinh sau khi ngủ dậy. | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp hàng đi rửa tay, hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác: Làm ướt tay sau đó thoa xà phòng theo các bước và xả dưới vòi nước sạchs ao cho hết xà phòng. Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  - Cô bao quát, động viên, giúp đỡ trẻ còn lúng túng thực hiện các thao tác rửa tay, rửa mặt.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn.  - Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của bữa ăn.  - Cô mời ăn, nhắc trẻ mời cô, bạn cùng ăn.  - Cô bao quát, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.  - Nhắc trẻ ăn sạch sẽ, gọn gàng, không rơi vãi.  **3. Sau khi ăn:**  - Cô nhắc trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Cho trẻ lau miệng, lau tay, uống nước và đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Động viên trẻ ngồi ngay ngắn | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ rửa tay.  - Ngồi ngay ngắn.  - Chú ý nghe  - Mời cô giáo và các bạn cùng ăn cơm.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Vệ sinh cá nhân.  - Ngồi tại chỗ. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô cho trẻ đi vệ sinh.  - Cho trẻ lấy gối của mình.  - Cho trẻ vào phòng ngủ, vào ngủ đúng chỗ của mình.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Cô bao quát trẻ.  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe, tránh tiếng nói, tiếng cười to, tiếng động mạnh làm trẻ thức giấc.  Cô bao quát trẻ ngủ, động viên trẻ ngủ ngoan, ngủ sâu giấc, đủ giấc.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cô cho trẻ ngồi lên ghê để tỉnh táo. Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh, uống nước. | - Trẻ đi vệ sinh.  - Trẻ lấy gối  - Trẻ vào phòng ngủ.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Cất gối.  - Trẻ đi vệ sinh, uống nước. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG**  **CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:** Vận động “Bóng tròn to”.  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn: Trườn qua vật cản.  - Trò chuyện về mùa hè.  - Ôn truyện: Mèo nhát.  - Biểu diễn văn nghệ.  - Ôn: Tô màu mùa hè.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc chơi. | - Trẻ biết thực hiện động tác theo nhịp.  - Trẻ ăn ngon miệng.  - Trẻ biết thực hiện vận động trườn qua vật cản.  - Trẻ nhận biết được các hoạt động, thời tiết mùa hè.  - Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu truyện.  - Trẻ biết hát, vận động cùng cô.  - Trẻ biết cách tô màu, nhận biết được màu sắc.  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Thích chơi trong các góc chơi. | - Bài vận động  - Món chiều.  - Vật cản, vạch đích.  - Tranh ảnh.  - Tranh, video câu truyện.  - Nhạc bài hát.  - Tranh A4, bút sáp màu.  - Từ, cụm từ.  - Đồ chơi các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát bài ”Cả tuần đều ngoan”.  - Cô cho trẻ nhận xét cuối ngày, cuối tuần.  - Cô nhận xét chung, cô tặng cờ, bé ngoan cho bé ngoan, tổ ngoan.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, cho trẻ chơi theo ý thích.  - Trao đổi tình hình của trẻ. Cô nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô chào bạn | - Trẻ nhận biết về tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan, có ý thức đi học.  - Trẻ biết tiêu chuẩn ngoan.  - Trẻ biết noi theo bạn ngoan  - Trẻ biết và có kỹ năng tự phục vụ trong một số hoạt động.  - Giúp phụ huynh nắm được tình hình trong ngày của trẻ ở trường | - Nhạc bài hát.  - Trẻ thoải mái.  - Bảng bé ngoan  - Cờ, phiếu bé ngoan.  - Đồ dùng cá nhân trẻ.  - Trẻ sạch sẽ,  gọn gàng |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Cô cho trẻ vận động “Bóng tròn to”  - Cô nhắc trẻ không xô dẩy bạn trong khi vận động.  - Cho trẻ ăn chiều  **2. Ôn luyện:** Cô cho trẻ ôn lại các hoạt động:  - Tổ chức cho trẻ thực hiện bài vận động, cho trẻ thi đua giữa các nhóm. Cô nhận xét và khen trẻ.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về mùa hè, thời tiết, quần áo trang phục trong mùa hè.  - Cô kể lại câu truyện qua hình ảnh, vi deo minh họa, trò chuyện về nội dung, nhân vật trong câu truyện.  - Tổ chức cho trẻ hát, vận động bài hát. Trò chuyện về nội dung bài hát, trẻ nhắc lại tên bài hát.  - Cô tổ chức cho trẻ tô màu bức tranh theo ý thích, động viên trẻ hoàn thiện sản phẩm.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ, cho trẻ nhắc lại các từ, sửa phát âm cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ vào các góc chơi, trò chuyện với trẻ trong khi chơi. Nhắc trẻ sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Trẻ vận động.  - Trẻ ăn chiều.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ quan sát, trò chuyện.  - Trẻ đọc cùng cô.  - Trẻ hát, vận động.  - Trẻ thực hiện tô màu bức tranh.  - Từ, cụm từ.  - Trẻ vào các góc.  - Xếp đồ chơi. |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  -Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan”.  - Cô đưa ra tiêu chuẩn bé ngoan, bé chăm.  - Cho trẻ tự nhận xét về mình, nhận xét về các bạn trong tổ, trong lớp.  - Trẻ nhận xét cuối ngày, cuối tuần.  - Bạn nào ngoan, bạn nào chưa ngoan  - Cho trẻ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan  - Cô tuyên dương trẻ ngoan, phát phiếu bé ngoan  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, trong khi đợi bố mẹ đón cho trẻ chơi theo ý thích chơi với đồ chơi dễ lấy và dễ cât.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ  - Cô nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô giáo, chào các bạn, chào người thân trước khi ra về. | - Trẻ hát vận động.  - Trẻ nhận xét.  - Cho trẻ cắm cờ  - Nhận bé ngoan  - Vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.  - Cất đồ chơi gọn gàng.  - Chào cô, chào các bạn, người thân, ra về. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- TRƯỜN QUA VẬT CẢN**

**- TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG: BẮT BƯỚM**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát, trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

**-** Trẻ biết phối hợp tay chân để thực hiện động tác trườn qua vật cản.

- Trẻ biết định hướng không gian, vượt qua vật cản đúng cách.

- Trẻ biết thực hiện các động tác và phối hợp tay chân nhịp nhàng.

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ: Trườn qua vật cản, bắt bướm.

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện sự dẻo dai, khéo léo và khả năng giữ thăng bằng.

- Trẻ hiểu và làm theo hướng dẫn bằng lời nói của cô.

**3. Thái độ**

**-** Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia hoạt động. Biết chờ đến lượt và cổ vũ bạn.

- Giáo dục trẻ thích tập thể dục, hứng thú tham gia tập thể dục và tham gia vào trò chơi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

**- Vật cản đơn giản:** Ví dụ: thùng giấy, hộp xốp, gối mềm tạo thành vật chướng ngại cao khoảng 20–30 cm. Nhạc mở đầu (nhạc vui nhộn cho phần khởi động).

b. Đồ dùng của trẻ

- Vật cản, vạch đích, con bướm, que gỗ.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân trường.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ hvận động bài “Cháu đi mẫu giáo” của tác giả Phạm Minh Tuấn.  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Cô và các con vừa vận động theo hát bài hát gì?  + Bài hát nhắc tới ai? Bạn nhỏ lên ba tuổi thì đi đâu?  - Giáo dục trẻ: Đi học ngoan không khóc nhè, nghe lời cô giáo. Về nhà thì phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, hằng ngày phải tập thể dục thể thao để cơ thể chúng mình khỏe mạnh.  - Hôm nay cô có một trò chơi rất vui! Chúng mình sẽ cùng nhau **trườn qua vật cản** như những chú sâu nhỏ nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Khởi động**.  - Cho trẻ đi vòng tròn: đi thường, đi kiễng gót, đi bằng gót chân, chạy nhẹ. Vừa đi vừa kết hợp tay đưa lên – xuống, sang hai bên, xoay người nhẹ nhàng.  **b. Hoạt động 2: Trọng động.**  **\* Bài tập phát triển chung: Tập với gậy**  - Cô giới thiệu bài tập phát triển chung “Tập với vòng”  + Tay: Cầm vòng giơ lên cao rồi hạ xuống.  + Lưng - bụng: Trẻ cầm vòng đưa sang phải rồi đưa sang trái.  + Chân - bật: Đặt vòng xuống đất rồi nhặt vòng lên.  - Khi trẻ tập cô bao quát động viên trẻ tập.  **\* Vận động cơ bản: Trườn qua vật cản**  - Cô giới thiệu tên bài vận động cơ bản.  - Cho trẻ nhắc lại tên bài vận động 2 lần.  - Cô tập mẫu:  + Lần 1: Tập không phân tích động tác.  + Lần 2: Cô làm mẫu một lần, vừa làm vừa giải thích:  - Cô sẽ nằm xuống, chống hai tay, duỗi chân rồi trườn như thế này qua chiếc hộp. Mình không được trèo qua, phải trườn thấp nhé!.  - Mời trẻ khá lên thực hiện cùng cô.  - Cô nhận xét, sửa sai và động viên trẻ.  \* Trẻ thực hiện:  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện.  - Cô gọi từng trẻ lên thực hiện. Mỗi trẻ trườn qua vật cản một lần, cô động viên, khích lệ, giúp trẻ giữ đúng tư thế.  - Cho trẻ chơi 2 - 3 lượt tùy theo sự hứng thú và khả năng. Cô chú ý quan sát, hỗ trợ những trẻ yếu.  + Lần 2: Cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua.  - Cô bao quát động viên trẻ trong khi tập.  - Hỏi trẻ: Hôm nay con đã làm gì? Trườn qua vật cản có vui không? Bạn nào làm giỏi nhỉ?  **\* Trò chơi vận động: Bắt bướm**  -Cô và trẻ hát bài “Con bướm vàng” trò chuyện.  - Các con ơi, hôm nay cô thấy có nhiều con bướm bay trong sân lớp mình! Chúng mình có muốn làm người bắt bướm không nào?  + Cách chơi: Cô chọn một vài trẻ làm “con bướm” (gắn băng màu/cánh vào tay). Một hoặc hai trẻ làm “người bắt bướm”. Khi có hiệu lệnh “Bướm bay đi!”, các “bướm” chạy tản ra, “người bắt” đuổi theo. Nếu bắt được bướm (chạm nhẹ hoặc giữ nhẹ vai/áo bạn), thì đổi vai.  + Luật chơi: Bướm không được chạy ra khỏi phạm vi quy định. Người bắt phải đuổi bắt đúng cách, không xô đẩy. Khi có hiệu lệnh “Bướm đậu”, tất cả phải đứng lại, không di chuyển.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lượt.  - Sau mỗi lượt, cô đổi vai cho trẻ khác để nhiều trẻ được tham gia. Cô quan sát, hỗ trợ, động viên kịp thời.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**.  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ tên bài vận động vừa thực hiện.  - Giáo dục trẻ hứng thú tham gia tập thể dục.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ hát vận động.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Vâng ạ.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh.  - Chú ý.  - Trẻ tập cùng cô.  - Lắng nghe  - Trẻ nhắc lại  - Trẻ quan sát.  - Trẻ quan sát lắng nghe cô tập và phân tích động tác.  - Trẻ khá lên thực hiện  - Trẻ thực hiện.  - Thi đua  - Chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ trả lời  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ đi nhẹ nhàng.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết thực hiện vận động trườn qua vật cản, trẻ nhanh nhẹn và thoải mái. Trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang, Minh Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng đi theo hướng thẳng và giữ được thăng bằng.

*Thứ ba, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Nhận biết**

**- TRÒ CHUYỆN VỀ MÙA HÈ**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ **nhận biết mùa hè** qua đặc điểm thời tiết (nắng, nóng), trang phục (áo mỏng, nón, dép...), đồ dùng (quạt, nước uống).

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ: Đi bơi, đội mũ, đi biển.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ trả lời được câu hỏi đơn giản của cô (bằng từ, cụm từ).

- Biết diễn đạt bằng ngôn ngữ đơn giản khi quan sát tranh, vật thật.

**3. Thái độ**

**-** Trẻ hứng thú, mạnh dạn giao tiếp với cô và bạn.

- Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết, giữ gìn vệ sinh cơ thể, yêu thích các hoạt động trong mùa hè.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh về mùa hè: mặt trời, bãi biển, bé đội mũ/nằm quạt/uống nước.

- Một số vật thật liên quan đến mùa hè: quạt tay, mũ rộng vành, chai nước, khăn mặt, quần áo mùa hè.

- Nhạc bài hát “Mùa hè đến”*,* “Nắng mùa hè”.

b. Đồ dùng của trẻ

- Thẻ hình để trẻ chơi trò chơi

**2. Địa điểm tổ chức**

- Trong lớp học

**III. TÔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô cho trẻ nghe **tiếng ve kêu** và hỏi:  - Cô trò chuyện nhẹ nhàng:  + Các con nghe thấy gì không?  + Tiếng ve báo điều gì vậy nhỉ?  - Cô bật quạt mini:  - Trời hôm nay nóng quá, cô cần quạt rồi này!  + Chúng mình đang ở mùa nào nhỉ?  - Để biết thời tiết mùa hè như thế nào thì hôm nay cô con mình cùng nhau trò chuyện và tìm hiểu về mùa hè nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Trò chuyện về mùa hè**  - Cô kể câu chuyện ngắn “Bé Na đi chơi mùa hè”  - Nội dung ngắn gọn, mô tả Bé Na đi chơi, mặc áo thun, đội nón, uống nước, ăn kem, trời có nắng.  \* Cho trẻ xem tranh mặt trời:  + Đây là gì?  - Cô cho trẻ nhắc lại: Ông mặt trời (2 lần)  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Trời mùa hè có nắng không?  + Nắng như thế nào?  + Khi trời nóng, con cần gì?  - Thời tiết mùa hè rất nóng và nắng vì có sự xuất hiện và các tia nắng của ông mặt trời, chúng mình hãy đội mũ, nón, che ô khi đi ra ngoài các con nhớ chưa.  \* Cho trẻ xem mũ, quạt, khăn:  + Khi trời nắng, chúng mình làm gì?  + Đội mũ để làm gì?  + Dùng quạt để làm gì?  + Con mặc áo gì?  + Con uống gì để mát?  - Cô chỉ vào các hình và cho trẻ nhắc lại: Mũ, quạt, khăn.  - Cô chốt lại: Chúng mình sẽ đội mũ, khăn và cần dùng đến quạt khi các con cảm thấy nóng và khi đi ra ngoài nắng đấy.  \* Cho trẻ xem tranh bãi biển, hồ bơi:  - Cô cho trẻ quan sát tranh và trò chuyện với trẻ.  + Mùa hè, mọi người hay đi đâu?  + Con có thích đi chơi hồ bơi không?  + Mùa hè có gì vui?  + Con thích gì nhất trong mùa hè?  - Cô cho trẻ quan sát tranh và lần lượt gọi tên và nhắc lại các từ: Bãi biển, hồ bơi.  - Cô mời cả lớp, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô sửa sai cho trẻ một cách nhẹ nhàng, kịp thời.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi** **“Chọn đồ mùa hè”**  - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.  + Cách chơi: Cô bày ra nhiều hình ảnh: mũ, quạt, khăn, áo mỏng, áo khoác, ô, dép, ủng. Lần lượt từng trẻ sẽ lên chọn 1 món đồ và cầm về chỗ ngồi của mình. Cô sẽ gọi một số bạn và hỏi trẻ xem tên gọi đồ dùng trẻ đang cầm có tên gọi là gì? Và dùng vào khi nào? Cô cho các bạn quan sát đồ dùng bạn mình đã chọn và cùng cô gọi tên món đồ đó.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô mời từng trẻ lên chọn đồ dùng cho mùa hè.  - Khen ngợi, chỉnh sửa nhẹ nhàng nếu trẻ nhầm lẫn.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ về tên bài học:  + Các con vừà được nhận biết về phía gì?  - Cô giáo dục trẻ: Hôm nay các con đã biết về mùa hè rồi nhé! Mùa hè có nắng, mình phải đội mũ, uống nước và mặc áo mỏng cho mát! Khi trời nắng, con không được ra ngoài một mình nhé. Nhớ đội mũ, uống nước nhiều nhé!  - Cô nhận xét khen trẻ.  - Cô cho trẻ hát, lắc nhẹ theo nhạc bài: “Mùa hè đến” | - Trẻ nghe.  - Tiếng con ve kêu ạ.  - Trẻ trả lời.  - Mùa hè ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Quan sát tranh.  - Ông mặt trời.  Cả lớp nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Quan sát.  - Đội mũ ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Đi tắm biển ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ chọn hình.  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ hát, vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Đón trẻ: Trẻ ngoan, đến lớp vui vẻ, biết chào cô, bố mẹ lễ phép khi được nhắc nhở và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ nhận biết được những hình ảnh về mùa hè, đặc điểm thời tiết qua tranh vẽ, trẻ nhanh nhẹn và tích cực tham gia hoạt động như cháu: Minh Quân, Trang, Ngọc Anh, Kim Sơn, Phong.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ nhận biết được đồ chơi trong lớp, trẻ chơi vui vể đoàn kết, không tranh dành đồ chơi với bạn.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ cho một số trẻ trong một số hoạt động.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trò chuyện cùng cô cho 1 số trẻ.

*Thứ tư, ngày 07 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Làm quen văn học**

**- Nghe kể chuyện: Mèo nhát**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. Mục đích – Yêu cầu**

**1.** **Kiến thức**

- Trẻ biết tên câu truyện, trẻ biết tên các nhân vật và lắng nghe cô kể. Trẻ hiểu nội dung câu truyện.

- Tăng cường tiếng Việt: Gió thổi, trời mưa, lộp bộp, ào ào.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng tập kể chuyện cho trẻ, trẻ nói rõ ràng đủ câu.

- Phát triển kỷ năng ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp, giữ gìn vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Loa, máy tính.

- Nhạc bài hát: Trời nắng trời mưa.

- Tranh minh họa nội dung truyện, que chỉ.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô làm mèo mẹ: Meo! Meo! Meo! Các con của mẹ đâu rồi? Mẹ con mình cùng chơi trò chơi trời mưa nào. Mưa to rồi mau mau về nhà thôi.  - Cô trò chuyện cùng trẻ:  + Trời nắng cần phải làm gì?  + Trời mưa che gì các con?  - Đúng rồi! Trời nắng chúng mình phải đội mũ nón, trời mưa phải mặc áo mưa, che ô, mưa to sấm sét thì chúng mình phải mau mau chạy về nhà thôi.  - Có một chú mèo con rất đáng yêu song rất nhút nhát. Vậy mèo con sợ hãi điều gì? Mẹ sẽ kể cho các con nghe câu chuyện Mèo nhát ghi theo lời kể của tác giả Nguyễn Thị Thảo. Các con ngồi ngoan nghe mẹ kể chuyện nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Cô kể chuyện cho trẻ nghe**  - Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm bằng lời.  - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện mèo nhát các con thấy câu chuyện có hay không?  - Cho trẻ nhắc lại từ: Mèo nhát  - Cô giới thiệu nội dung: Có một chú mèo con rất xinh xắn và đáng yêu song rất nhát. Mèo con rất sợ các âm thanh khi trời gió, chó con đã động viên và giải thích cho mèo con, mèo con đã hiểu ra và không sợ hãi nữa.  - Cô cho trẻ xem tranh, giới thiệu hình ảnh.  + Các con thấy trong tranh có bạn nào đây?  + Bạn mèo đang làm gì?  + Còn đây là ai?  - Cô kể lần 2: Cô kể kết hợp tranh minh họa.  - Chúng mình cùng gặp lại các bạn nhỏ và cơn mưa rào trong câu truyện qua lời kể của một bạn nhỏ nhé.  - Lần 3: Trẻ nghe và xem video câu truyện.  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn**:  + Các con vừa nghe câu chuyện gì?  + Trong câu truyện có nhân vật nào?  + Đang chơi ngoài vườn mèo con nghe tiếng thấy tiếng gì thổi?  - Cho trẻ nhắc lại từ: Gió thổi.  + Gió thổi như thế nào nhỉ?  + Mèo con đã làm gì?  - Trích dẫn: Có một chú Mèo con xinh xắn, đang đi chơi thì chú nghe thấy tiếng gió thổi ào ào. Nghe tiếng gió rào rào, mèo vừa chạy vừa kêu.....Ối! Ông ào! Ông ào!  + Mèo con có cảm thấy sợ không?  + Chạy đến bờ ao, mèo con nghe thấy tiếng gì?  + Mèo con đã làm gì?  - Trích dẫn: Khi mèo con đến bờ ao thì nghe tiếng mưa rơi xuống nước, tõm tõm và mèo con thấy rất sợ và chạy vội vào trong nhà.  + Vào nhà mèo con nghe tiếng gì trên đầu?  + Mèo con đã làm gì?  - Trích dẫn: Ngoài trời mua rơi và phát ra các âm thanh bộp bộp, bạn mèo nghe tiếng mưa rơi thì mèo hét lên: Áo ộp!  - Cho trẻ nhắc lại từ: Lộp bộp.  + Chó con đã dỗ mèo con như thế nào?  + Nghe chó con giải thích mèo con như thế nào?  - Trích dẫn: Chó con đã an ủi mèo con đừng sợ và giải thích cho mèo con nghe. Mèo khóc, chó Cún đến ....Mèo cười và kêu: Meo! Meo!  - Cô giáo dục: Các con phải hiểu biết về các hiện tượng thời tiết để biết tự bảo vệ mình nhất là khi trời gió to, mưa lớn, khi trời mưa phải chạy nhanh vào nhà nhé.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ:  + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  - Cô làm mèo mẹ dẫn mèo con meo, meo ra sân sưởi nắng vừa đi vừa hát bài “Mùa hè đến”. | - Trẻ chơi.  - Trò chuyện.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại  - Chú ý  - Trẻ xem tranh.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Mèo nhát ạ.  - Mèo, chó.  - Tiếng gió ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Tiếng gió rào rào.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Tiếng tõm tõm.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Tiếng lộp bộp ạ.  - Chú ý  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Trả lời.  - Trẻ hát đi ra sân. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ, cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết tên câu chuyện, nhớ được tên nhận vật và hiểu được nội dung chính của câu chuyện vừa nghe. Một số trẻ đã biết tập kể theo cô lời thoaị nhân vật như: Trang, Phong, Minh Châu, Quân. Tuy nhiên còn một số cháu chưa tập chung như cháu: Diễm, Ngân, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, bố mẹ lễ phép, lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ 1 số trẻ, kỹ năng trả lời câu hỏi cho trẻ.

*Thứ năm, ngày 08 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ: MÙA HÈ ĐẾN, CHO TÔI ĐI LÀM MƯA VỚI**

**- NGHE HÁT: NẮNG SỚM**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề.

**I. Mục đích – Yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài hát đã học trong chủ đề, trẻ biết vận động theo lời bài hát.

- Trẻ biết chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô.

- Tăng cườn tiếng Việt các từ: Muà hè đến, nắng sớm, hạt mưa.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng biểu diễn văn nghệ cho trẻ, tự tin khi lên múa hát cho các bạn xem.

- Rèn kỹ năng vỗ tay theo giai điệu bài hát.

**3. Thái độ**

- Trẻ ngoan, tích cực, hứng thú trong khi tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết khi ra đường phải đội mũ, nón và che ô.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính, bài hát.

- Dụng cụ âm nhạc.

b. Đồ dùng của trẻ

- Sân khấu biểu diễn.

- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống, xúc xắc, hoa.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Chào mừng các bé đến với “Chương trình giao lưu văn nghệ” của lớp nhà trẻ A1 ngày hôm nay.  - Đến với buổi giao lưu văn nghệ hôm nay có rất nhiều các tiết mục hay và hấp dẫn, được thể hiện bằng các giọng ca của các bạn đến từ lớp nhà trẻ A1 trường mầm non tân dân.  - Xin toàn thể các bạn hãy dành cho các bé một tràng pháo tay. Đến với buổi biểu diễn hôm nay là có 3 đội tham gia chương trình.  + Đội 1: Cầu vồng  + Đội 2: Bóng mây  + Đội 3: Mặt trời  - Chương trình hôm nay là các bài hát về chủ đề mùa hè xin mời các bé cùng chuẩn bị cho phần biểu diễn của mình.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ “Mùa hè đến, cho tôi đi làm mưa với”**  - Để mở đầu chương trình cô xin mời các bé đến với màn biểu diễn của nhóm nhạc đang được rất nhiều các bạn nhỏ mến mộ, nào xin mời nhóm nhạc Bão táp với bài hát “Mùa hè đến”. Các bạn hâm mộ hãy tặng cho nhóm nhạc một tràng pháo tay trước nào.  - Cô gọi 3 trẻ lên hát, biểu diễn theo nhạc bài hát.  - Để tiếp nối chương trình là một giọng ca rất triển vọng, được chọn đi thi giọng ca nhí của lớp nhà trẻ, xin mời bé Minh Châu xinh đẹp!  - Các bé vừa xem những tiết mục rất là hay của các bạn đúng không nào?  - Cô cũng còn biết một nhóm múa còn biết vận động theo nhạc lại những bài hát rất là giỏi đấy! Các con có biết đó là nhóm múa nào không nhỉ?  - Cô xin mời nhóm múa bóng mây. Các bé cùng chú ý nhìn những bạn ở nhóm bóng mây vận động theo nhạc bài hát “Mùa hè đến” nhé!  - Bây giờ cô xin mời các bạn trong nhóm nhạc mặt trời lên biểu diễn ca khúc “Cho tôi đi làm mưa với” nhé!  - Mà cô hỏi các bé nhé! Các con có biết trong lớp mình có bạn vừa hát hay vừa vận động đẹp không nào?  - Xin mời bạn Bảo Trang lên biểu diễn cho cô và các bạn xem nhé!  - Chương trình còn rất là dài, có bạn nào muốn lên biểu diễn cho cô và các bạn xem không nào?  - Cô mời nhóm, tổ, cá nhân nên biểu diễn.  - Sau mỗi bài hát bài thơ trẻ và nhóm biểu diễn xong cô hỏi lại cả lớp tên bài hát, cho trẻ nhắc lại.  **b. Hoạt động 2: Nghe hát “Nắng sớm”**  - Có một bài hát cũng nói về ánh nắng của buổi sáng các con có biết đó là bài gì không? Đó chính là bài hát nắng sớm nhạc và lời của Hàn Ngọc Bích. Các con cùng nghe cô hát bài hát này nhé.  - Cô hát lần 1: Hát diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.  - Cô giới thiệu nội dung bài hát.  - Lần 2: Cô cho trẻ nghe ca sĩ hát.  - Cho trẻ hưởng ứng cùng cô.  - Cô nhắc trẻ trẻ không được đi chơi vào ban trưa sẽ bị cảm và khi ra đường nhớ phải đội mũ và đeo khẩu trang.  **3. Kết thúc**  **-** Hỏi trẻ tên bài hát vừa hát.  +Các con vừa biểu diễn hát bài hát nào ?  + Được nghe cô hát bài hát gì nào?  - Giáo dục: Trẻ ngoan tích cực tham gia vào giờ học cùng cô và các bạn.  - Nhận xét giờ học ,tuyên dương trẻ. | - Lắng nghe.  - Trẻ vỗ tay.  - Lắng nghe.  - Nghe cô giới thiệu.  - Trẻ về chỗ ngồi.  - Trẻ lắng nghe.  - Nhóm biểu diễn.  - Cá nhân trẻ.  - Trẻ trả lời.  - Tổ lên biểu diễn.  **-** Trẻ vỗ tay.  - Tổ lên biểu diễn.  - Trẻ trả lời.  - Cá nhân trẻ hát.  - Tổ lên biểu diễn.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ nghe cô giới thiệu.  - Lắng nghe cô hát  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ hưởng ứng cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về:tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, trẻ mạnh dạn thể hiện bài hát và có các động tác vận động theo ý thích của mình theo lời bài hát. Một số trẻ biết hát, hưởng ứng và vỗ được tay theo nhịp bài hát cùng cô: Trang, Phong, Minh Châu, Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc cùng cô và kỹ năng múa minh họa theo nhịp của bài hát cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 09 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- TÔ MÀU MÙA HÈ**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhận biết một số hình ảnh đặc trưng của mùa hè: mặt trời, bãi biển, cây dừa, kem, áo phao.

- Trẻ biết dùng màu sắc để tô tranh theo ý thích.

- Tăng cường tiếng Việt: Mùa hè, mặt trời, đám mây.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng cầm bút màu đúng cách. Phát triển sự phối hợp giữa tay và mắt.

- Tô màu trong khoảng không gian của hình vẽ (chưa cần chính xác).

**3. Thái độ**

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sản phẩm, không vứt màu bừa bãi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh vẽ các hình ảnh đơn giản về mùa hè (có in sẵn đường nét): hình mặt trời, cây dừa, kem, áo phao, bãi biển.

- Một số tranh mẫu đã tô sẵn để gợi ý.

- Nhạc nhẹ chủ đề mùa hè, nhạc nền không lời.

b. Đồ dùng của trẻ

- Bút sáp màu hoặc bút màu nước an toàn cho trẻ.

- Khăn lau tay, giấy lau màu.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc vui tươi, hỏi:  + Con có biết mùa hè là mùa gì không?  + Mùa hè nóng hay lạnh nhỉ?  - Cho trẻ xem tranh hoặc ảnh về mùa hè (hình mặt trời, bãi biển, cây dừa, kem…)  - Mùa hè thật là đẹp đúng không, vậy hôm nay cô và các con sẽ cùng tô màu mùa hè nhé!  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Cho trẻ quan sát tranh mẫu và trò chuyện.  + Các con thấy bức tranh của cô có gì đây?  + Ông mặt trời có màu gì đây nhỉ?  - Cô cho trẻ nhắc lại: Ông mặt trời màu vàng  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Giới thiệu tranh mẫu: Đây là hình mặt trời, mùa hè thường có mặt trời tỏa nắng vàng rực rỡ đúng không?  + Ngoài ông mặt trời con nhìn thấy có gì nữa nào?  + Con có biết đây là cây gì không?  - Bên cạch ông mặt trời có cây dừa, cây có lá màu xanh, cây còn có quả dừa nữa đấy.  - Cô cho trẻ nhắc lại: Cây dừa, quả dừa  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô thấy bức tranh này rất là đẹp và cô còn nhìn thấy có cả bãi biển nữa đấy, bãi biển có cát trắng.  + Chúng mình thấy trên bãi biển còn có gì đây?  + Con có biết phao dùng để làm gì không?  + Khi tắm biển thì con có cần mặc áo phao không?  - Giáo dục trẻ mặc áo phao khi đi tắm biển, đội mũ, nón.  - Bây giờ các con hãy cùng quan sát xem cô sẽ tô khung cảnh mùa hè như thế nào nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  **-** Giáo viên giơ bức tranh chưa tô và nói to, rõ ràng:  + Các con nhìn xem, đây là tranh gì nhỉ?  - Đây là bức tranh mùa hè. Có mặt trời nè, có cây dừa, có cây kem ngon ơi là ngon!  - Tiếp tục cô chỉ vào từng hình: Đây là mặt trời - mùa hè mặt trời sáng lắm. Đây là cây dừa - cây dừa thường mọc ở bãi biển. Còn đây là cây kem - mùa hè ăn kem thì mát lắm!  \* Cô giới thiệu cách chọn màu:  - Giáo viên cầm hộp màu, nói: Cô sẽ chọn màu vàng để tô mặt trời, vì mặt trời thường màu vàng.  - Đưa màu vàng lên cho trẻ nhìn kỹ: Đây là màu vàng các con ơi! Chúng mình cùng tìm màu vàng nào!  \* Cô giới thiệu cách cầm bút: Cầm bút bằng 3 ngón tay (giữa – trỏ – cái), để trẻ dễ bắt chước. Giơ tay lên cao để tất cả trẻ đều nhìn thấy.  - Cô cầm bút như thế này và cầm nhẹ nhàng thôi. Không cầm sát đầu bút, không bóp chặt quá.  \* Cô giới thiệu cách tô: Bắt đầu tô một phần nhỏ (ví dụ một góc mặt trời), vừa làm vừa nói chậm cho trẻ hiểu.  - Cô tô nhẹ tay nè, từ trong ra ngoài, tô theo nét vẽ, không tô ra ngoài nha, các con thấy cô tô trong hình mặt trời không?  - Hỏi ý tưởng của trẻ: Chúng mình có thể tô kem màu gì nhỉ? Màu hồng? Màu cam? Tùy ý con chọn nhé!  - Cô nhấn mạnh, nhắc lại quy tắc: Cầm bút nhẹ nhàng. Tô trong hình. Không vứt màu lung tung. Mình chọn màu theo ý thích, không nhất thiết phải giống cô!”  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ ngồi xuống và thực hiện tô tranh theo ý thích.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ tô tranh.  - Giáo viên quan sát, hỗ trợ từng trẻ khi cần:  + Con muốn tô màu gì cho cây dừa?  - À, con chọn màu xanh, rất đẹp đấy!  - Khuyến khích trẻ tô theo ý thích, không ép buộc màu sắc.  - Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện tô tranh.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Cô nhắc trẻ sắp hết thời gian hãy nhanh tay để hoàn thành và mang sản phẩm lên trung bày trên giá tranh.  - Cô cho trẻ tự nhận xét:  - Cho trẻ tự chọn sản phẩm mình thích nhất.  - Cô cho trẻ tự giới thiệu sản phẩm của mình.  - Cô nhận xét chung và động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ: Các con vừa tô màu bức tranh về mùa gì?  - Cô giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ:  - Cô cho trẻ vận động bài hát “Mùa hè đến”. | - Trẻ nghe và vận động.  - Mùa hè nóng ạ.  - Trẻ quan sát.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Mùa vàng ạ.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Lắng nghe.  - Trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ lắng nghe.  - Phao bơi ạ.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát, lắng nghe cô nói.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ tìm màu vàng.  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát cô thực hiện.  - Trẻ nhận xét.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ thực hiện tô màu tranh.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý  - Trẻ mang tranh lên trưng bày.  - Trẻ nhận xét tranh.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Vận động theo nhạc. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ tích cực khi tham gia vào hoạt động, trẻ biết cách cầm bút và nhận biết được màu sắc, tên gọi cảu một sô cảnh vật trong tranh. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quan, Trang, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tô màu, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.